

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
KỸ NĂNG MỀM 3 VÀ 4**

**Số tín chỉ: 04**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành: Dành chung cho các ngành**

**Năm 2018**

## **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành:** Dùng chung cho các ngành

**1. Tên học phần:** Kỹ năng mềm 3 và 4

**2. Mã học phần:** KNM2

**3. Số tín chỉ:** 4 (2,2)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai

**5. Phân bổ thời gian:**

**5.1. Học kỳ III**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**5.2. Học kỳ IV**

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành

- Tự học: 60 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Học xong kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng giao tiếp

**7. Giảng viên:**

<b>STT</b>	<b>Học hàm, học vị, họ tên</b>	<b>Số điện thoại</b>	<b>Email</b>
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduc linh@gmail.com
2	ThS. Trần Thị Hồng Nhung	0974.588.423	Nhungkienlinhchi@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	ThS. Phạm Thị Hồng Hoa	0384.080136	Honghoa_dhsd@yahoo.com
5	ThS. Nguyễn Thị Hải Hà	0984.851.368	nguyenhadhsd@gmail.com
6	ThS. Đặng Thị Dung	0357.158.987	dungdungdhsd@gmail.com
7	ThS. Nguyễn Thị Tinh	0984.327.750	Tinh261086@gmail.com
8	ThS. Vũ Văn Đông	0985.412.618	Duydongvu82@gmail.com
9	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904476146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
10	ThS. Trần Thị Ngọc Yến	0978933998	yenmailinh86@gmail.com
11	ThS. Đỗ Thị Thùy	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
12	Phạm Thị Mai	0978.370.438	nng44862@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần:**

Nội dung của học phần nhằm giới thiệu cho sinh viên về khái niệm, vai trò, tầm quan trọng của kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề. Cách thức, quy chế tổ chức và các nguyên tắc làm việc nhóm. Các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình, các bước tiến hành buổi thuyết trình và quy trình giải

quyết vấn đề, ra quyết định. Hình thành cho sinh viên khả năng làm việc nhóm hiệu quả, phương pháp thuyết trình, cách giải quyết các vấn đề trong học tập các môn học khác, các tình huống thực tế xảy ra trong cuộc sống.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

### 9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng làm việc nhóm.	2	[1.2.1.1a]
MT1.2	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng thuyết trình.	2	
MT1.3	Có kiến thức cơ bản về kỹ năng giải quyết vấn đề	2	
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích được kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề. Liên hệ các kỹ năng trong thực tiễn.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng các kỹ năng để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc chuyên môn.	3	
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng đánh giá và đưa ra kết luận.	4	[1.2.3.2]

### 9.2. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Hiểu được khái niệm, tầm quan trọng và các kỹ năng	2	[2.2.4]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
	làm việc nhóm		
CDR1.2	Hiểu được khái niệm, lợi ích, các công việc chuẩn bị bài thuyết trình và các bước tiến hành thuyết trình.		
CDR1.3	Hiểu được khái niệm, vai trò, quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định.		
<b>CDR 2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề.	4	[2.3.1]
CDR2.2	Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và giao tiếp tốt.		
<b>CDR 3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân trong công việc.	4	[2.3.3]
CDR3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân.		

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:**

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
4	<b>Bài số 4: Kỹ năng làm việc nhóm</b> 1. Khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm 1.1. Khái niệm nhóm và các loại nhóm 1.2. Tầm quan trọng của làm việc theo nhóm 2. Kỹ năng làm việc theo nhóm 2.1. Cách thức và quy chế tổ chức nhóm 2.2. Các nguyên tắc làm việc nhóm 2.3. Quá trình làm việc theo nhóm 2.4. Giải quyết vấn đề trong nhóm 2.5. Đánh giá kết quả của nhóm	x				x	x	x	
5	<b>Bài 5: Kỹ năng thuyết trình</b> 1.Thuyết trình và lợi ích của thuyết trình		x			x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	1.1. Khái niệm thuyết trình 1.2. Lợi ích của thuyết trình 2. Các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình 2.1. Chọn chủ đề và xác định mục đích của bài thuyết trình 2.2. Tìm hiểu thính giả 2.3. Thu thập thông tin cho bài thuyết trình 2.4. Xây dựng nội dung bài thuyết trình 2.5. Các phương tiện hỗ trợ và công tác hậu cần 2.6. Chuẩn bị tâm lý và hình thức 2.7. Luyện tập để thành công 3. Tiến hành thuyết trình 3.1. Các bước tiến hành thuyết trình 3.2. Các kỹ năng trong thuyết trình								
6	<b>Bài 6: Kỹ năng giải quyết vấn đề</b> 1. Khái niệm và vai trò của kỹ năng giải quyết vấn đề 1.1. Khái niệm vấn đề và kỹ năng giải quyết vấn đề. 1.2. Vai trò của giải quyết vấn đề 2. Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định - Bước 1: Nhanh chóng xác định chính xác vấn đề - Bước 2: Nhận định cơ hội trong vấn đề - Bước 3: Xem xét vấn đề từ mọi góc độ - Bước 4: Phân tích kỹ lưỡng nguyên nhân của vấn đề - Bước 5: Xác định phương án giải quyết khả thi - Bước 6: Sắp xếp thứ tự các giải pháp tiềm năng - Bước 7: Đưa ra quyết định - Bước 8: Giao nhiệm vụ cho cá nhân			x		x	x	x	x

BÀI	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1				CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	- Bước 9: Đánh giá hiệu quả của giải pháp								

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR 1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR 2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR 3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm có sử dụng công nghệ thông tin khi thực hành các kỹ năng

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài tự luận	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thực hành	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua ý thức học tập, tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, tinh thần tác phong xây dựng bài, tự học, hoạt động nhóm, ý thức thực hiện các nhiệm vụ về nhà.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận, có liên hệ thực tiễn và vận dụng vào bản thân:

+ Thời gian làm bài: 50 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức thực hành kỹ năng theo nhiệm vụ các giảng viên giao cho.

## 12. Phương pháp dạy và học

Tích cực hóa hoạt động của người học, khơi dậy và phát triển khả năng tự học nhằm hình thành tư duy tích cực, độc lập sáng tạo.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng tự học thông qua khả năng tự nghiên cứu giáo trình và tài liệu tham khảo.

- Đối với giảng dạy lý thuyết giảng viên kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, dự án,... để làm rõ các khái niệm, nguyên lý; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; nêu vấn đề, trả lời các câu hỏi của sinh viên và tóm tắt bài học. Sinh viên cần lắng nghe, ghi chép và được khuyến khích nêu lên các câu hỏi, giải quyết các câu hỏi, vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.

- Đối với giờ thực hành: Giảng viên đưa ra chủ đề; khích lệ sinh viên thực hành theo nhóm để rèn luyện được kỹ năng đã học.

- Đối với bài tập, nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

## 13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan đến kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và kỹ năng giải quyết vấn đề.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Giảng viên giao bài tập cho cá nhân hoặc cho các nhóm và yêu cầu sinh viên thực hiện. Sinh viên xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ cá nhân hoặc sắp xếp và phối hợp giữa các thành viên trong nhóm để thực hiện

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

## 14. Tài liệu phục vụ học phần:

### - Tài liệu bắt buộc:

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ (2018), *Giáo trình Kỹ năng mềm*, in lưu hành nội bộ.

### - Tài liệu tham khảo:

[2]. Phạm Đình Nghiệp, Lê Văn Cầu (2010), *Kỹ năng tổ chức các hoạt động công tác thanh thiếu niên*, NXB Thanh niên, Hà Nội.

[3]. Trần Hoàng Trung (2009), *Kỹ năng quản trò & 325 trò chơi tập thể thanh thiếu niên*, NXB Văn hóa Thông tin. Hà Nội.

[4]. Trần Văn Trung (2010), *Rèn luyện kỹ năng nói, giao tiếp và thuyết trình cho cán bộ đoàn thanh niên*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[5]. Vũ Minh Tân dịch (2016), *Đàm phán với chính mình, 6 bước để trở thành người bạn tốt nhất của chính mình*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

## 15. Nội dung chi tiết học phần:

### 15.1. Năm thứ hai - Học kỳ III

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	<p>Bài số 4: Kỹ năng làm việc nhóm</p> <p><i>Mục tiêu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm nhóm, tầm quan trọng, quy chế và cách thức tổ chức của làm việc nhóm.</li> <li>- Sinh viên phân tích được các nguyên tắc làm việc nhóm và biết cách giải quyết các vấn đề phát sinh trong nhóm.</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm và vận dụng được vào thực tiễn.</li> </ul> <p><i>Nội dung cụ thể:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm nhóm và tầm quan trọng của làm việc theo nhóm               <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Khái niệm nhóm và các loại nhóm</li> <li>1.2. Tầm quan trọng của làm việc theo nhóm</li> </ol> </li> <li>2. Kỹ năng làm việc theo nhóm               <ol style="list-style-type: none"> <li>2.1. Cách thức và quy chế tổ chức nhóm</li> <li>2.2. Các nguyên tắc làm việc nhóm</li> </ol> </li> </ol> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 1.1/1 (tr28); phần 1.2/1 (tr28); phần 2.1 (tr28), 2.2 (2) (tr31).</li> <li>- Đọc tài liệu số 2 tr 62-69.</li> <li>- Đọc tài liệu 3 tr91</li> <li>+ Tích cực tham gia các trò chơi</li> <li>+ Thực hành theo nội dung tiết học</li> </ul>
2	<p>2.3. Quá trình làm việc theo nhóm</p> <p>2.4. Giải quyết vấn đề trong</p>	3	6	[1] [2] [5]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 2.3, 2.4, 2.5 (2), tr33-35.</li> </ul>



TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	nhóm * Thực hành kỹ năng				- Đọc tài liệu 2 tr87-93. - Đọc tài liệu 5 tr137-166. + Chuẩn bị 2-3 đồng xu + Tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV
3	2.5. Đánh giá kết quả của nhóm * Thực hành tổng hợp bài 4	3	6	[1] [2]	- SV nghiên cứu tài liệu 1 tr.28-35. - Đọc tài liệu 2 tr.203. + Tích cực thực hành kỹ năng + Chuẩn bị 1kg giấy báo/1 nhóm + Chuẩn bị 1 kéo cắt/1 nhóm, 1 cuộn băng dính/1nhóm + Tham gia trò chơi theo hướng dẫn của GV
4	Bài 5: Kỹ năng thuyết trình <i>Mục tiêu bài:</i> - Sinh viên hiểu được khái niệm và lợi ích của thuyết trình. - Sinh viên phân tích được các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình, và các bước tiến hành thuyết trình. - Sinh viên có kỹ năng thuyết trình và vận dụng trong thực tiễn. <i>Nội dung cụ thể:</i> 1.Thuyết trình và lợi ích của thuyết trình 1.1. Khái niệm thuyết trình 1.2. Lợi ích của thuyết trình 2. Các công việc chuẩn bị cho buổi thuyết trình 2.1. Chọn chủ đề và xác định mục đích của bài	3	6	[1] [2] [4]	- Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 1.1/1; phần 1.2/1; phần 2.1/2, tr.36-37. - Đọc tài liệu 2 tr22-31 - Đọc tài liệu 4 tr84-111. + Đọc tài liệu trước khi đến lớp + Thực hành kỹ năng theo nội dung tiết học

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	thuyết trình * Thực hành kỹ năng				
5	2.2. Tìm hiểu thính giả 2.3. Thu thập thông tin cho bài thuyết trình 2.4. Xây dựng nội dung bài thuyết trình * Thực hành kỹ năng Kiểm tra học kỳ	3	6	[1] [3] [4]	+ Sinh viên tự nghiên cứu phần tài liệu phần 2.2, 2.3, 2.4 (2) tr.37-41. + Đọc tài liệu 3 tr.221 + Đọc tài liệu 4 tr.136-145 + Đọc tài liệu trước khi đến lớp + Xây dựng kết cấu một bài thuyết trình theo hướng dẫn. + Thực hiện bài thuyết trình theo chủ đề lựa chọn

### 15.2. Năm thứ hai - Kỳ IV

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	2.5. Các phương tiện hỗ trợ và công tác hậu cần 2.6. Chuẩn bị tâm lý và hình thức 2.7. Luyện tập để thành công 3. Tiến hành thuyết trình 3.1. Các bước tiến hành thuyết trình * Thực hành kỹ năng	3	6	[1] [2] [4]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 2.5, 2.6, 2.7 (2); phần 3.1/3 tr.41-44. + Đọc tài liệu 2 tr.112-121. + Đọc tài liệu 4 tr.147-158 + Quan sát phim tư liệu, nhận xét + Tích cực tham gia trò chơi + Đại diện nhóm thuyết trình + Nhận xét, rút kinh nghiệm
2	3.2. Các kỹ năng trong thuyết trình Bài 6: Kỹ năng giải quyết	3	6	[1] [2]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu phần 3.2/ 3 (bài 5) tr.46-48; phần 1.1/1; 1.2/1

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>vấn đề</p> <p><i>Mục tiêu bài:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên hiểu được khái niệm và vai trò của kỹ năng giải quyết vấn đề.</li> <li>- Sinh viên phân tích được quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định.</li> <li>- Sinh viên có kỹ năng giải quyết vấn đề.</li> </ul> <p><i>Nội dung cụ thể:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm và vai trò của kỹ năng giải quyết vấn đề</li> <li>1.1. Khái niệm vấn đề và kỹ năng giải quyết vấn đề.</li> <li>1.2. Vai trò của giải quyết vấn đề</li> </ol> <p>* Thực hành kỹ năng</p>				<p>(bài 6) tr49.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc tài liệu 2 tr163-169</li> <li>+ Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>+ Thực hành theo nội dung tiết học.</li> </ul>
3	<p>2. Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 1: Nhanh chóng xác định chính xác vấn đề</li> <li>- Bước 2: Nhận định cơ hội trong vấn đề</li> <li>- Bước 3: Xem xét vấn đề từ mọi góc độ</li> <li>- Bước 4: Phân tích kỹ lưỡng nguyên nhân của vấn đề</li> </ul> <p>* Thực hành kỹ năng</p>	3	6	[1] [2]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 1 phần 2 tr49.</li> <li>+ Đọc tài liệu 2 tr94-104</li> <li>+ Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>+ Giải quyết các tình huống thực tế</li> <li>+ Xây dựng các tình huống theo quy trình hướng dẫn</li> </ul>
4	<p>2. Quy trình giải quyết vấn đề và ra quyết định (tiếp)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bước 5: Xác định phương án giải quyết khả thi</li> <li>- Bước 6: Sắp xếp thứ tự các giải pháp tiềm năng</li> <li>- Bước 7: Đưa ra quyết</li> </ul>	3	6	[1] [3]	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 1 phần 2 (tiếp)tr49.</li> <li>+ Đọc tài liệu 3 tr163</li> <li>+ Đọc tài liệu trước khi đến lớp</li> <li>+ Giải quyết tình huống theo quy trình hướng dẫn</li> </ul>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	định - Bước 8: Giao nhiệm vụ cho cá nhân - Bước 9: Đánh giá hiệu quả của giải pháp * Thực hành kỹ năng				
5	* Thực hành tổng hợp <b>Kiểm tra học kỳ</b>	3	6	[1]	+ Sinh viên tự nghiên cứu tài liệu 1 tr.49-51 + Giải quyết tình huống + Chuẩn bị 4 ghế nhựa nhỏ + Chuẩn bị giấy, bút - Trao đổi, thảo luận, kết luận + Ôn tập kiểm tra học kỳ

Hải Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2018

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên**

**TRƯỞNG KHOA**

**Phạm Thị Hồng Hoa**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Phạm Xuân Đức**